

PHỤ LỤC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA TỈNH KON TUM NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)

Stt	Thực trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liền kề
1	2	3	4	5	6	7	8
I	CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN SẮP XẾP						
1	Thành lập phường Kon Tum trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Quyết Thắng, Quang Trung, Thống nhất, Thắng Lợi và Trường Chinh						
	Phường Quang Trung	3,58	22,190	Phường Kon Tum	19,14	77,476	Phía Đông giáp với xã Đắk Rơ Wa; phía Tây giáp với phường Đắk BLa; phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa; phía Bắc giáp với các xã Ngọc Bay, phường Đắk Cấm
	Phường Quyết Thắng	1,21	15,724				
	Phường Thắng Lợi	4,63	15,442				
	Phường Trường Chinh	5,19	12,400				
	Phường Thống Nhất	4,53	11,720				
2	Thành lập phường Đắk Cấm trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Ngô Mây, Duy Tân và xã Đắk Cấm						
	Phường Ngô Mây	17,22	5,059	Phường Đắk Cấm	66,33	29,799	Phía Đông giáp với các xã Ngọc Réo, Kon Braih; phía Tây giáp với xã Ngọc Bay; phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa, phường Kon Tum; phía Bắc giáp với cacx xã Đắk Hà, Ngọc Réo
	Phường Duy Tân	5,50	18,037				
	Xã Đắk Cấm	43,61	6,703				
3	Thành lập phường Đắk BLa trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Nguyễn Trãi, Lê Lợi và Trần Hưng Đạo						
	Phường Trần Hưng Đạo	6,38	8,048	Phường Đắk BLa	14,99	21,816	Phía Đông giáp với xã Đắk Rơ Wa, phường Kon Tum; phía Tây giáp với các xã Đắk Rơ Wa, Ia Chim; phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa; phía Bắc giáp với xã Ngọc Bay
	Phường Lê Lợi	3,82	7,743				
	Phường Nguyễn Trãi	4,79	6,025				
4	Thành lập xã Ngọc Bay trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kroong, Ngọc Bay và Vinh Quang						

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sáp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kề
1	2	3	4	5	6	7	8
	Xã Kroong	32,78	5,081	Xã Ngọc Bay	62,09	23,391	Phía Đông giáp với xã Đăk Hà, Phường Đăk Cẩm; phía Tây giáp với xã Sa Bình; phía Nam giáp với các phường Kon Tum, Đăk BLA, xã Ia Chim; phía Bắc giáp với các xã Sa Bình, Đăk Hà
	Xã Ngọc Bay	18,75	6,864				
	Xã Vinh Quang	10,56	11,446				
5	Thành lập xã Ia Chim trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Năng, Ia Chim và Đoàn Kết						
	Xã Đoàn Kết	22,63	4,690	Xã Ia Chim	115,49	21,142	Phía Đông giáp với xã Ngọc Bay, phường Đăk BLA; phía Tây giáp với xã Ya Ly; phía Nam giáp với các xã Đăk Rơ Wa và các xã Ia Ly, Ia Phí của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Sa Bình, Ngọc Bay
	Xã Đăk Năng	22,27	4,492				
	Xã Ia Chim	70,59	11,960				
6	Thành lập xã Đăk Rơ Wa trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Blà, Đăk Rơ Wa, Chư Hreng và Hòa Bình						
	Xã Hòa Bình	60,17	7,502	Xã Đăk Rơ Wa	157,98	25,221	Phía Đông giáp với xã Kon Braih; phía Tây giáp với xã Ia Chim; phía Nam giáp với các xã Ia Khuol, Ia Phí của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các phường Kon Tum, phường Đăk Blà, phường Đăk Cẩm
	Xã Chư Hreng	29,34	3,838				
	Xã Đăk Blà	41,94	8,991				
	Xã Đăk Rơ Wa	26,53	4,890				
7	Thành lập xã Đăk Pxi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Long và xã Đăk Pxi						
	Xã Đăk PXi	265,06	5,962	Xã Đăk Pxi	325,35	11,194	Phía Đông giáp với các xã Măng Ri, Măng Đen; phía Tây giáp với xã Đăk Tô; phía Nam giáp với các xã Đăk Mar, Đăk Ui, Đăk Kôi; phía Bắc giáp với các xã Kon Đào, Tu Mơ Rông
	Xã Đăk Long	60,29	5,232				
8	Thành lập xã Đăk Mar trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Mar và xã Đăk Hring						
	Xã Đăk HRing	67,78	10,726	Xã Đăk Mar	112,79	19,599	Phía Đông giáp với các xã Đăk Pxi, Đăk Ui; phía Tây giáp với các xã Đăk Tô, Sa Bình; phía Nam giáp với các xã Đăk Hà, Đăk Ui; phía Bắc giáp với các xã Đăk Tô, Đăk Pxi
	Xã Đăk Mar	45,01	8,873				

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kề
1	2	3	4	5	6	7	8
9	Thành lập xã Đắk Ui trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Ui và xã Đắk Ngok						
	Xã Đắk Ui	95,80	7,134	Xã Đắk Ui	132,52	12,077	Phía Đông giáp với xã Đắk Kôi; phía Tây giáp với xã Đắk Hà, Đắk Mar; phía Nam giáp với xã Ngok Réo; phía Bắc giáp với các xã Đắk Mar, Đắk Pxi
	Xã Đắk Ngok	36,72	4,943				
10	Thành lập xã Ngok Réo trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngok Wang và xã Ngok Réo						
	Xã Ngok Réo	107,16	5,778	Xã Ngok Réo	170,29	11,916	Phía Đông giáp với xã Đắk Kôi; phía Tây giáp với xã Đắk Hà; phía Nam giáp với xã Kon Braih, phường Đắk Cẩm; phía Bắc giáp với xã Đắk Ui
	Xã Ngok Wang	63,13	6,138				
11	Thành lập xã Đắk Hà trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đắk Hà và các xã Hà Mòn, Đắk La						
	Xã Hà Mòn	38,05	5,517	Xã Đắk Hà	104,08	36,087	Phía Đông giáp với các xã ĐắkUi, Ngok Réo; phía Tây giáp với xã Sa Bình; phía Nam giáp với xã Ngok Bay, phường Đắk Cẩm; phía Bắc giáp với xã Đắk Mar
	Xã Đắk La	50,56	11,496				
	Thị trấn Đắk Hà	15,47	19,074				
12	Thành lập xã Ngok Tụ trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngok Tụ và xã Đắk Rơ Nga						
	Xã Đắk Rơ Nga	108,08	4,658	Xã Ngok Tụ	160,97	8,460	Phía Đông giáp với các xã Đắk Tờ Kan, Kon Đào; phía Tây giáp với xã Bờ Y; phía Nam giáp với xã Đắk Tô; phía Bắc giáp với các xã Dục Nông, Đắk Sao
	Xã Ngok Tụ	52,89	3,802				
13	Thành lập xã Đắk Tô trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Tân Cảnh, Pô Kô, Diên Bình và thị trấn Đắk Tô						
	Xã Tân Cảnh	50,84	6,823	Xã Đắk Tô	218,38	35,216	Phía Đông giáp với xã Đắk Pxi; phía Tây giáp với các xã Sa Loong, Rờ Koi; phía Nam giáp với các xã Đắk Mar, Sa Bình; phía Bắc giáp với các xã Ngok Tụ, Kon Đào, Bờ Y
	Xã Pô Kô	81,76	3,968				
	Xã Diên Bình	46,25	8,858				
	Thị trấn Đắk Tô	39,53	15,567				

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kề
1	2	3	4	5	6	7	8
14	Thành lập xã Kon Đào trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kon Đào, Đăk Trăm và Văn Lem						
	Xã Kon Đào	33,61	4,799	Xã Kon Đào	129,34	13,340	Phía Đông giáp với xã Tu Mơ Rông; phía Tây giáp với xã Ngọc Tụ; phía Nam giáp với các xã Đăk Tô, Đăk Pxi; phía Bắc giáp với các xã Đăk Tờ Kan, Ngọc Tụ
	Xã Văn Lem	45,66	3,167				
	Xã Đăk Trăm	50,07	5,374				
15	Thành lập xã Đăk Sao trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Sao và xã Đăk Na						
	Xã Đăk Na	84,41	3,221	Xã Đăk Sao	172,29	6,676	Phía Đông giáp với xã Măng Ri; phía Tây giáp với xã Dục Nông; phía Nam giáp với các xã Ngọc Tụ, Đăk Tờ Kan; phía Bắc giáp với các xã Đăk Pék, Xốp, Ngọc Linh
	Xã Đăk Sao	87,88	3,455				
16	Thành lập xã Đăk Tờ Kan trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Tờ Kan và xã Đăk Rơ Ông						
	Xã Đăk Rơ Ông	62,87	4,631	Xã Đăk Tờ Kan	131,84	8,921	Phía Đông giáp với các xã Măng Ri, Tu Mơ Rông; phía Tây giáp với các xã Kon Đào, Ngọc Tụ; phía Nam giáp với các xã Tu Mơ Rông, Kon Đào; phía Bắc giáp với xã Đăk Sao
	Xã Đăk Tờ Kan	68,97	4,290				
17	Thành lập xã Tu Mơ Rông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Tu Mơ Rông và xã Đăk Hà						
	Xã Đăk Hà	95,74	5,155	Xã Tu Mơ Rông	152,13	6,677	Phía Đông giáp với xã Măng Ri; phía Tây giáp với các xã Kon Đào, Đăk Tờ Kan; phía Nam giáp với xã Đăk Pxi; phía Bắc giáp với các xã Đăk Tờ Kan, Măng Ri
	Xã Tu Mơ Rông	56,39	1,522				
18	Thành lập xã Măng Ri trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Măng Ri, Tê Xăng, Ngọc Lây, Văn Xuôi và Ngọc Yêu						
	Xã Ngọc Yêu	133,52	1,802	Xã Măng Ri	401,18	8,690	Phía Đông giáp với xã Măng Bút, tỉnh Quảng Nam; phía Tây giáp với các xã Đăk Sao, Đăk Tờ Kan, Tu Mơ Rông; phía Nam giáp với các xã Đăk Pxi, Măng Đen, Măng Bút; phía Bắc giáp với các xã Đăk Sao, Ngọc Linh và tỉnh Quảng Nam
	Xã Văn Xuôi	83,06	1,116				
	Xã Măng Ri	44,97	2,092				
	Xã Ngọc Lây	92,50	1,919				

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liền kề
1	2	3	4	5	6	7	8
	Xã Tê Xăng	47,13	1,761				
19	Thành lập xã Bờ Y trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Pờ Y, Đăk Xú và thị trấn Plei Kần						
	Xã Đăk Xú	122,19	8,065	Xã Bờ Y	242,11	35,375	Phía Đông giáp với xã Ngọc Tụ; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào, Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với các xã Sa Loong, Đăk Tô; phía Bắc giáp với xã Dục Nông
	Xã Pờ Y	94,81	9,303				
	Thị trấn Plei Kần	25,11	18,007				
20	Thành lập xã Sa Loong trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Loong và xã Đăk Kan						
	Xã Sa Loong	181,97	6,957	Xã Sa Loong	275,26	12,676	Phía Đông giáp với xã Đăk Tô; phía Tây giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với xã Rờ Koi; phía Bắc giáp với xã Bờ Y
	Xã Đăk Kan	93,29	5,719				
21	Thành lập xã Dục Nông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Dục, xã Đăk Nông và xã Đăk Ang						
	Xã Đăk Ang	139,75	5,434	Xã Dục Nông	321,99	15,771	Phía Đông giáp với xã Đăk Sao; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; phía Nam giáp với các xã Bờ Y, Ngọc Tụ; phía Bắc giáp với các xã Đăk Long, Đăk Môn, Đăk Pék
	Xã Đăk Dục	86,49	6,027				
	Xã Đăk Nông	95,75	4,310				
22	Thành lập xã Xốp trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Choong và xã Xốp						
	Xã Đăk Choong	121,26	4,488	Xã Xốp	265,86	6,518	Phía Đông giáp với xã Ngọc Linh; phía Tây giáp với các xã Đăk Pék, Đăk PLô; phía Nam giáp với xã Đăk Sao; phía Bắc giáp với xã Đăk PLô và tỉnh Quảng Nam
	Xã Xốp	144,60	2,030				
23	Thành lập xã Ngọc Linh trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh						
	Xã Mường Hoong	105,07	3,517	Xã Ngọc Linh	180,35	6,458	Phía Đông giáp với tỉnh Quảng Nam; phía Tây giáp với xã Xốp; phía Nam giáp với các xã Măng Ri, Đăk Sao; phía Bắc giáp với tỉnh Quảng Nam
	Xã Ngọc Linh	75,28	2,941				

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liên kề
1	2	3	4	5	6	7	8
24	Thành lập xã Đắk PLô trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Nhoong, Đắk PLô và xã Đắk Man						
	Xã Đắk Nhoong	165,60	2,522	Xã Đắk PLô	433,41	5,629	Phía Đông giáp với tỉnh Quảng Nam; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; phía Nam giáp với các xã Xốp, Đắk Pék, Đắk Môn, Đắk Long; phía Bắc giáp với tỉnh Quảng Nam và Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào
	Xã Đắk PLô	146,99	1,636				
	Xã Đắk Man	120,82	1,471				
25	Thành lập xã Đắk Pék trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đắk Glei và xã Đắk Pék						
	Xã Đắk Pék	89,48	9,863	Xã Đắk Pék	182,72	17,434	Phía Đông giáp với xã Xốp; phía Tây giáp với các xã Đắk PLô, Đắk Môn; phía Nam giáp với các xã Dục Nông, Đắk Sao; phía Bắc giáp với xã Đắk PLô
	Thị trấn Đắk Glei	93,24	7,571				
26	Thành lập xã Đắk Môn trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Kroong và xã Đắk Môn						
	Xã Đắk KRoong	86,41	6,829	Xã Đắk Môn	150,80	13,685	Phía Đông giáp với các xã Đắk Pék, Dục Nông; phía Tây giáp với xã Đắk Long; phía Nam giáp với xã Dục Nông; phía Bắc giáp với các xã Đắk Pék, Đắk PLô
	Xã Đắk Môn	64,39	6,856				
27	Thành lập xã Sa Thầy trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Sa Thầy và các xã Sa Nhơn, Sa Sơn						
	Xã Sa Sơn	65,50	2,561	Xã Sa Thầy	137,89	19,965	Phía Đông giáp với xã Sa Bình; phía Tây giáp với xã Mô Rai; phía Nam giáp với xã Ya Ly; phía Bắc giáp với xã Rờ Koi
	Xã Sa Nhơn	58,46	3,663				
	Thị trấn Sa Thầy	13,93	13,741				
28	Thành lập xã Sa Bình trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Bình, Sa Nghĩa và Hơ Moong						
	Xã Sa Nghĩa	37,38	3,311	Xã Sa Bình	140,32	16,711	Phía Đông giáp với các xã Đắk Mar, Đắk Hà, Ngọc Bay, Ia Chim; phía Tây giáp với các xã Sa Thầy, Ya Ly; phía Nam giáp với xã Ia Chim; phía Bắc giáp với các xã Đắk Tô, Rờ Koi
	Xã Hơ Moong	62,59	8,016				
	Xã Sa Bình	40,35	5,384				

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liền kề
1	2	3	4	5	6	7	8
29	Thành lập xã Ya Ly trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Ya Ly, Ya Xiêr và Ya Tăng						
	Xã Ya ly	38,42	2,425	Xã Ya Ly	271,31	10,726	Phía Đông giáp với các xã Sa Bình, Ia Chim; phía Tây giáp với xã Ia Toi; phía Nam giáp với các xã Ia Ly, Ia Krenng của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Mô Rai, Sa Thầy
	Xã Ya Xiêr	47,69	6,588				
	Xã Ya Tăng	185,20	1,713				
30	Thành lập xã Ia Toi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ia Toi và Ia Dom						
	Xã Ia Dom	325,41	2,944	Xã Ia Toi	762,10	7,210	Phía Đông giáp với các xã Mô Rai, Ya Ly; phía Tây giáp với xã Ia Đal; phía Nam giáp với các xã Ia Ly, Ia Krenng của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với Vương quốc CamPuChia.
	Xã Ia Toi	436,69	4,266				
31	Thành lập xã Đăk Kôi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Tơ Lung và Đăk Kôi						
	Xã Đăk Tơ Lung	124,20	2,882	Xã Đăk Kôi	450,48	5,950	Phía Đông giáp với xã Măng Đen; phía Tây giáp với các xã Đăk Ui, Ngọc Réo; phía Nam giáp với các xã Kon Braih, Đăk Rve; phía Bắc giáp với xã Đăk Pxi
	Xã Đăk Kôi	326,28	3,068				
32	Thành lập xã Kon Braih trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Ruồng, Đăk Tờ Re và Tân Lập						
	Xã Đăk Tờ Re	109,33	7,693	Xã Kon Braih	250,89	18,373	Phía Đông giáp với xã Đăk Rve; phía Tây giáp với phường Đăk Cẩm, xã Đăk Rơ Wa; phía Nam giáp với các xã Đăk Somei, Ia Khuol của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Xã Đăk Kôi, xã Ngọc Réo
	Xã Đăk Ruồng	68,88	6,267				
	Xã Tân Lập	72,68	4,413				
33	Thành lập xã Đăk Rve trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đăk Rve và Đăk Pne						
	Xã Đăk Pne	161,60	2,579	Xã Đăk Rve	212,54	8,184	Phía Đông giáp với xã Đăk Rong của tỉnh Gia Lai; phía Tây giáp với xã Kon Braih; phía Nam giáp với xã Đăk Somei của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với các xã Đăk Kôi, Măng Đen
	Thị trấn Đăk Rve	50,94	5,605				
34	Thành lập xã Măng Đen trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Tăng, Măng Cành và thị trấn Măng Đen						

Stt	Thực trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liền kề
1	2	3	4	5	6	7	8
	Xã Măng Cành	132,01	2,483	Xã Măng Đen	396,93	9,438	Phía Đông giáp với xã Kon Plông; phía Tây giáp với xã Đăk Kôi; phía Nam giáp với xã Đăk Rve và xã Đăk Rong của tỉnh Gia Lai, xã Kon Plông; phía Bắc giáp với các xã Măng Bút, Măng Ri, Đăk Pxi
	Xã Đăk Tăng	116,85	1,752				
	Thị trấn Măng Đen	148,07	5,203				
35	Thành lập xã Măng Bút trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Nền, Đăk Rìng, Măng Bút						
	Xã Măng Bút	188,35	4,288	Xã Măng Bút	417,53	9,100	Phía Đông giáp với các xã Sơn Tây, Sơn Tây Thượng của tỉnh Quảng Ngãi; phía Tây giáp với xã Măng Ri; phía Nam giáp với các xã Măng Đen, xã Kon Plông; phía Bắc giáp với tỉnh Quảng Nam
	Xã Đăk Rìng	111,33	2,247				
	Xã Đăk Nền	117,85	2,565				
36	Thành lập xã Kon Plông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Hiếu, Pờ Ê, Ngọc Tem						
	Xã Ngọc Tem	240,54	3,484	Xã Kon Plông	556,80	9,334	Phía Đông giáp với các xã Ba Tô, Ba Xa, Ba Vĩ, Sơn Kỳ, Sơn Tây, Sơn Tây Hạ của Quảng Ngãi; phía Tây giáp với Xã Măng Đen; phía Nam giáp với các xã Đăk Rong, Sơn Lang của tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp với xã Măng Bút
	Xã Hiếu	204,93	3,494				
	Xã Pờ Ê	111,33	2,356				
II	CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP						
Stt	Tên đơn vị hành chính	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	
		Diện tích (km2)	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
1	Xã Đăk Long	280,50	280,50	5,193	103,86	1	Phía Đông giáp với các xã Đăk Môn, Đăk PLô; phía Tây giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; phía Nam giáp với xã Dục Nông; phía Bắc giáp với Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào
2	Xã Rơ Koi	298,29	298,29	6,395	127,90	1	Phía Đông giáp với các xã Sa Bình, Đăk Tô; phía Tây giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với các xã Sa Thầy, Mô Rai; phía Bắc giáp với xã Sa Loong

Page 8

Stt	Trước trạng đơn vị hành chính			Sau sắp xếp			
	Tên đơn vị hành chính	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính mới	Diện tích (km2)	Quy mô dân số (người)	Tên đơn vị hành chính liền kề
1	2	3	4	5	6	7	8
3	Xã Mô Rai	583,92	583,92	6,375	127,50	1	Phía Đông giáp với các xã Sa Thầy, Rờ Koi; phía Tây giáp với xã Ia Toi; phía Nam giáp với xã Ya Ly; phía Bắc giáp với Vương quốc CamPuChia
4	Xã Ia Đal	218,11	218,11	5,069	101,38	1	Phía Đông giáp với xã Ia Toi; phía Tây giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Nam giáp với Vương quốc CamPuChia; phía Bắc giáp với Vương quốc CamPuChia